

Số: 07/2009/QĐ-UBND

Mỹ Tho, ngày 09 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
CÔNG VĂN BẢN	
Số:.....	
Ngày:..... tháng..... năm.....	
Kính chuyển:.....	

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005, Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005 và Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1414/1997/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/11/1997 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ủy quyền một số nhiệm vụ quản lý lao động cho các Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-BTP-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp, khu kinh tế;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang tại công văn số 103/BQL-DN ngày 30 tháng 3 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Trưởng ban Ban quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 29/3/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang, thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư Pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Website Chính phủ;
- Ban chỉ đạo Tây Nam bộ;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 9;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, MTTQ tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- VPUB: Lãnh đạo VP, NCTH, NC;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH(Tùng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ¹²
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phòng

QUY CHẾ

**Phối hợp trách nhiệm trong công tác
quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2009/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định mối quan hệ và trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức có liên quan trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, nhằm mục đích tăng cường công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh đúng pháp luật.

Điều 2. Ban quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện cho các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tốt trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp có trách nhiệm thực hiện đúng mục tiêu đầu tư, nội dung kinh doanh quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư (giấy phép đầu tư) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; thực hiện đúng quy định của pháp luật về xây dựng, lao động và môi trường. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho Ban quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang, các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương thực hiện công tác quản lý các khu công nghiệp.

Điều 4. Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp phải thực hiện đúng theo Luật Thanh tra, các văn bản hướng dẫn Luật chuyên ngành có liên quan.

Các sở ngành tỉnh khi tiến hành kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong khu công nghiệp phải có kế hoạch cụ thể và thống nhất với Ban quản lý các Khu công nghiệp Tiền Giang (trừ các trường hợp khẩn cấp).

Điều 5. Các kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp phải được báo cáo Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan chức năng phối hợp giải quyết, thời gian giải quyết tối đa không quá 07 ngày làm việc. Trong trường hợp vượt phạm vi trách nhiệm của Ban quản lý các Khu công nghiệp và các cơ quan chức năng thì đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương xem xét giải quyết.

**Chương II
TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC
QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP**

Điều 6. Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang thực hiện các nhiệm vụ:

1. Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền;
2. Cấp, cấp lại, sửa đổi bổ sung và gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp; cấp phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào khu công nghiệp sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công Thương.
3. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch; Cấp chứng chỉ quy hoạch, thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C hoặc cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình đối với công trình được xây dựng trong khu công nghiệp.
4. Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, xác nhận kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp;
5. Xem xét chấp thuận cho chuyên gia nước ngoài được phép lưu trú tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp nhưng phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 20 Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.
6. Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá sản xuất trong khu công nghiệp và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong khu công nghiệp.
7. Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp cho tổ chức có liên quan.
8. Hàng năm lập kế hoạch kiểm tra, thanh tra, giám sát về môi trường, đất đai, lao động, việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và tiến độ triển khai dự án đầu tư. Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại khu công nghiệp; đề nghị các ngành chuyên môn tiến hành thanh tra theo đúng quy định, xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền.
9. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.
10. Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp.

11. Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu công nghiệp.

12. Phối hợp với Vụ chuyên ngành của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

13. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

14. Cử Hoà giải viên lao động, phối hợp hướng dẫn thành lập Hội đồng hoà giải lao động cơ sở và giải quyết tranh chấp lao động, đình công, lãn công ở các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

15. Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế;

16. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

17. Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

18. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

19. Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do các bộ ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

1. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư thuộc ngân sách cho các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, các công trình ngoài hàng rào có liên quan theo quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ.

3. Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp có trụ sở chính hoặc có chi nhánh đặt trong các khu công nghiệp tỉnh, thông báo cho Ban quản lý các khu công nghiệp để phối hợp và theo dõi thực hiện.

5. Thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 165 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Sở Công Thương:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp và các ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư, các loại ngành nghề, dự án khuyến khích đầu tư vào từng khu công nghiệp.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp; an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi quản lý của Sở. Chủ trì phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra; xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng bảo quản và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí ga hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, hỗ trợ đầu tư từ Quỹ Khuyến công; cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí hoá lỏng vào chai, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có), giấy phép hoạt động điện lực và cấp các loại giấy chứng nhận khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Sở Tài chính:

1. Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn thực hiện các cơ chế chính sách của nhà nước về tài chính doanh nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp và các ngành có liên quan xây dựng giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp thực hiện đúng các qui định của Nhà nước về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp và ngoài hàng rào các khu công nghiệp theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/08/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường và Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/2/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 80/2006/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp có trụ sở chính hoặc có chi nhánh đặt trong các khu công nghiệp tỉnh, thông báo cho Ban quản lý các khu công nghiệp để phối hợp và theo dõi thực hiện.

5. Thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 165 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Sở Công Thương:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp và các ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư, các loại ngành nghề, dự án khuyến khích đầu tư vào từng khu công nghiệp.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp; an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi quản lý của Sở. Chủ trì phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra; xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng bảo quản và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí ga hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, hỗ trợ đầu tư từ Quỹ Khuyến công; cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí hoá lỏng vào chai, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có), giấy phép hoạt động điện lực và cấp các loại giấy chứng nhận khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Sở Tài chính:

1. Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn thực hiện các cơ chế chính sách của nhà nước về tài chính doanh nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp và các ngành có liên quan xây dựng giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp thực hiện đúng các qui định của Nhà nước về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp và ngoài hàng rào các khu công nghiệp theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/08/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường và Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/2/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 80/2006/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

11. Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu công nghiệp.

12. Phối hợp với Vụ chuyên ngành của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

13. Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

14. Cử Hoà giải viên lao động, phối hợp hướng dẫn thành lập Hội đồng hoà giải lao động cơ sở và giải quyết tranh chấp lao động, đình công, lãn công ở các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

15. Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế;

16. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

17. Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

18. Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

19. Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do các bộ ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

1. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch bố trí vốn đầu tư thuộc ngân sách cho các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, các công trình ngoài hàng rào có liên quan theo quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ.

3. Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp có trụ sở chính hoặc có chi nhánh đặt trong các khu công nghiệp tỉnh, thông báo cho Ban quản lý các khu công nghiệp để phối hợp và theo dõi thực hiện.

5. Thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 165 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Sở Công Thương:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp và các ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư, các loại ngành nghề, dự án khuyến khích đầu tư vào từng khu công nghiệp.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp; an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi quản lý của Sở. Chủ trì phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp và các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra; xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng bảo quản và vận chuyển hoá chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí ga hoá lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, hỗ trợ đầu tư từ Quỹ Khuyến công; cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí hoá lỏng vào chai, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có), giấy phép hoạt động điện lực và cấp các loại giấy chứng nhận khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Sở Tài chính:

1. Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn thực hiện các cơ chế chính sách của nhà nước về tài chính doanh nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp và các ngành có liên quan xây dựng giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong các khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp thực hiện đúng các qui định của Nhà nước về bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp và ngoài hàng rào các khu công nghiệp theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/08/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường và Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/2/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 80/2006/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận hồ sơ, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đất theo khoản 12 Điều 38 Luật Đất đai hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trước thời hạn.

Điều 11. Sở Khoa học và Công nghệ:

1. Kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các qui định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hoá, sở hữu công nghiệp, chuyển giao công nghệ, an toàn và kiểm soát bức xạ theo luật pháp qui định.

2. Tổ chức thẩm định công nghệ, thiết bị; hợp đồng chuyển giao công nghệ các dự án đầu tư theo uỷ quyền.

3. Hướng dẫn các doanh nghiệp thủ tục cấp phép an toàn bức xạ, hướng dẫn doanh nghiệp xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

4. Hướng dẫn hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các biện pháp cải tiến nâng cao năng suất chất lượng.

5. Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh Tiền Giang, các chương trình nâng cao năng suất chất lượng.

Điều 12. Sở Xây dựng:

1. Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng theo Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/2/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp.

3. Thẩm định thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

4. Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định về quy hoạch và xây dựng trong các khu công nghiệp.

Điều 13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

1. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế; tổ chức thực hiện đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động.

2. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật lao động, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về lao động; giải quyết các kiến nghị hoặc các tranh chấp lao động theo thẩm quyền.

3. Căn cứ nhu cầu lao động của các doanh nghiệp, phối hợp các ngành liên quan có kế hoạch định hướng đào tạo nghề, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp.

4. Hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ doanh nghiệp khai báo, đăng ký xin cấp phép sử dụng máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, thời gian xét cấp không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 14 . Sở Giao thông vận tải:

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch hệ thống giao thông như: các vị trí đầu nối, giới hạn hành lang an toàn đường bộ đối với công trình giao thông (lộ giới), cao trình xây dựng ... để lập quy hoạch các khu công nghiệp cho phù hợp với quy hoạch chung.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về quy hoạch giao thông trong khu công nghiệp.

3. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển khu công nghiệp.

4. Có kế hoạch duy tu sửa chữa công trình đường giao thông của ngành quản lý, đảm bảo phục vụ nhu cầu giao thông vận tải cho các khu công nghiệp.

5. Có kế hoạch xây dựng và kêu gọi đầu tư các tuyến xe buýt phục vụ việc đi lại của nhân dân và công nhân khu công nghiệp.

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông:

1. Có trách nhiệm chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo cung cấp đủ về số lượng và chất lượng về thông tin liên lạc và các dịch vụ cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo hợp đồng.

2. Hướng dẫn các doanh nghiệp thủ tục cấp phép về lĩnh vực thông tin truyền thông.

Điều 16. Sở Y tế:

1. Kiểm tra, thanh tra về vệ sinh, chất lượng và an toàn thực phẩm trong sản phẩm và trong phục vụ bữa ăn cho người lao động.

2. Phối hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường giám sát môi trường lao động và phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động trong các doanh nghiệp, kịp thời cảnh báo để người lao động phòng trị bệnh.

Điều 17. Công an tỉnh:

1. Tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy các công trình xây dựng trong khu công nghiệp thuộc diện quy định tại phụ lục 3- Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 4/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Thời gian thẩm định, phê duyệt không quá 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Nghiệm thu phòng cháy chữa cháy đối với các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng. Định kỳ và đột xuất kiểm tra kỹ thuật an toàn phòng cháy chữa cháy đối với từng cơ sở và toàn khu công nghiệp.

2. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

3. Xây dựng doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự trong các khu công nghiệp.

4. Phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp và Sở Tài nguyên Môi trường trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra giám sát công tác bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp.

5. Tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến an ninh chính trị và trật tự - xã hội.

6. Quản lý và kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với người nước ngoài.

7. Tiếp nhận, xử lý những vụ việc liên quan đến an ninh trật tự; phối hợp Ban quản lý các Khu công nghiệp định kỳ sơ, tổng kết quy chế phối hợp về đảm bảo an ninh trật tự ở các khu công nghiệp.

Điều 18. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện việc quản lý hành chính, an ninh, trật tự công cộng trong các khu công nghiệp theo thẩm quyền.

3. Vận động nhân dân trong địa bàn có khu công nghiệp chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển các khu công nghiệp.

Điều 19. Cục Thuế tỉnh:

1. Tuyên truyền, hướng dẫn chính sách pháp luật về thuế cho các doanh nghiệp khu công nghiệp.

2. Phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp hướng dẫn các doanh nghiệp khu công nghiệp về đăng ký mã số thuế; thẩm định về thuế đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp.

3. Quản lý và kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thuế ở các doanh nghiệp khu công nghiệp, trừ trường hợp kiểm tra, thanh tra thuế về việc chấp hành các quy định của Pháp luật về thuế và các trường hợp khẩn cấp xác định chính xác có vi phạm.

Điều 20. Bảo hiểm xã hội Tiền Giang:

1. Tuyên truyền phổ biến chế độ, chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, hướng dẫn thủ tục thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động, người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

2. Thực hiện việc thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thực hiện việc cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế cho từng người lao động.

4. Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, thực hiện việc trả trợ cấp bảo hiểm xã hội đầy đủ, thuận tiện và đúng thời hạn.

Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện bảo hiểm xã hội của người lao động và người sử dụng lao động.

Điều 21. Đề nghị Liên Đoàn lao động tỉnh và Công đoàn các khu công nghiệp:

1. Hướng dẫn và kiểm tra các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn và hoạt động công đoàn theo qui định của Luật Công đoàn, Bộ Luật Lao động và các pháp luật khác có liên quan đến chức năng, quyền hạn của tổ chức công đoàn.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; Phối hợp với người sử dụng lao động tạo điều kiện tuyên truyền, giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật cho công nhân, viên chức, người lao động.

3. Phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp, cơ quan quản lý lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đơn khiếu nại của công nhân, viên chức, người lao động.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo các công đoàn cơ sở xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tham gia xây dựng nội quy lao động, thành lập hội đồng hòa giải lao động cơ sở, giải quyết tranh chấp lao động; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, an toàn vệ sinh lao động, các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội.

5. Phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo đời sống công nhân, viên chức, người lao động.

6. Kiến nghị các cấp chính quyền, cơ quan chức năng xử lý những vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

Điều 22. Chi Cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Tho:

- Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp các chính sách pháp luật có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu về công tác quản lý của hải quan, giải quyết kịp thời những vướng mắc về thủ tục hải quan cho người khai hải quan và doanh nghiệp.

- Thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh theo đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thu thuế, thu hồi nợ thuế và chính sách thu hút đầu tư của tỉnh.

- Kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền những vấn đề về tài chính còn vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu phát triển.

Điều 23. Các nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp Tiền Giang.

1. Cho thuê lại đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về kinh doanh bất động sản.

2. Định giá cho thuê lại đất đã xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật; định mức phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ khác trong khu công nghiệp; định giá bán nhà xưởng, văn phòng, kho bãi và định phí dịch vụ. Riêng đối với Công ty Phát triển hạ tầng các khu công nghiệp thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong khu công nghiệp.
4. Xây dựng nhà xưởng, văn phòng, kho bãi trong khu công nghiệp để bán hoặc cho thuê;
5. Vận động đầu tư vào các khu công nghiệp.
6. Cung cấp điện nước đến chân hàng rào nhà máy (nếu được phép).

Điều 24. Điện lực Tiền Giang:

Có trách nhiệm cung cấp đủ về số lượng và chất lượng điện tới hàng rào nhà máy của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu của doanh nghiệp theo hợp đồng. Thời gian giải quyết như sau:

- Khách hàng mua điện với điện áp 110KV hoặc dưới 110KV có công suất trạm biến áp từ 10.000KVA trở lên thì Công ty Điện lực 2 sẽ thoả thuận đấu nối công trình.

- Khách hàng mua điện với điện áp 110KV hoặc dưới 110KV có công suất trạm biến áp dưới 10.000KVA thì Điện lực Tiền Giang sẽ thoả thuận đấu nối công trình.

- Thời gian khảo sát, thoả thuận đấu nối, ký hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu và đóng điện cho khách hàng cần xây dựng đường dây và trạm biến áp:

Khi nhận hồ sơ đăng ký mua điện của khách hàng:

- Trường hợp đủ điều kiện đáp ứng mua điện của khách hàng, Điện lực Tiền Giang phải ký hợp đồng mua bán với khách hàng.

- Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của khách hàng, đơn vị phải thoả thuận hoặc trình cấp có thẩm quyền thoả thuận đấu nối cấp điện cho khách hàng; trong thời hạn 05 ngày làm việc, cấp có thẩm quyền phải tiến hành thoả thuận xong đấu nối cấp điện.

- Công trình cấp điện của khách hàng do đơn vị tư vấn ngoài các Đơn vị Điện lực là thành viên của Tập đoàn thiết kế, trước khi thi công phải được đơn vị thoả thuận thiết kế. Trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thiết kế. Đơn vị thoả thuận thiết kế phải trả lời bằng văn bản.

- Công trình cấp điện của khách hàng khi hoàn thành xây dựng, Đơn vị được uỷ quyền ký hợp đồng mua bán điện với khách hàng, tham gia nghiệm thu công trình theo quy định của nhà nước.

Thời gian nghiệm thu không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu và hồ sơ thi công công trình của khách hàng.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị đóng điện sử dụng của khách hàng, các biên bản nghiệm thu và hồ sơ liên quan, Điện lực Tiền Giang phải hoàn tất các thủ tục và đóng điện cho khách hàng.

Điều 25. Viễn thông Tiền Giang (VNPT Tiền Giang):

VNPT Tiền Giang thoả thuận và ký hợp đồng với các chủ đầu tư khu công nghiệp và các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để đầu tư cơ sở hạ tầng và cung cấp các dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin cho doanh nghiệp.

- Phải đảm bảo an toàn của mạng lưới viễn thông quốc gia.

- Đảm bảo việc Đầu tư, cung cấp dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin được thực hiện theo những điều kiện công bằng, hợp lý, theo các quy định của pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo thời gian cung cấp tất cả các dịch vụ viễn thông công nghệ thông tin ngay khi văn phòng của nhà đầu tư khu công nghiệp đi vào hoạt động, với khách hàng trong khu công nghiệp: thời gian cung cấp tất cả dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng.

- Chịu trách nhiệm và chi phí đầu tư, duy trì mạng viễn thông tới điểm kết nối và kết nối với mạng nội bộ của khách hàng trong khu công nghiệp (phải đầu tư xây dựng hệ thống hầm ống trên các trục đường chính của khu công nghiệp, đảm bảo về mỹ quan cho khu công nghiệp).

- Tham gia hoặc thực hiện tư vấn; thiết kế; đầu tư hạ tầng và cung cấp dịch vụ viễn thông công nghệ thông tin tiên tiến, hiện đại, chất lượng tốt, thời gian nhanh, mức giá cạnh tranh cho chủ đầu tư và các khách hàng đến đầu tư trong các khu công nghiệp.

- Chất lượng Dịch vụ: đảm bảo cung cấp dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin cho Khách hàng tuân thủ các chỉ tiêu chất lượng Dịch vụ hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Giá, cước Dịch vụ: Dịch vụ đăng ký, cước thuê bao, cước Dịch vụ, các chính sách áp dụng với Khách hàng trong khu công nghiệp được thực hiện theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Công tác quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa Cơ sở hạ tầng mạng viễn thông do VNPT Tiền Giang thực hiện và chịu chi phí trong phạm vi mạng viễn thông trong khu công nghiệp, đảm bảo Dịch vụ được thông suốt và ổn định.

Điều 26. Công ty Cấp thoát nước Tiền Giang:

Có trách nhiệm cung cấp đủ số lượng và chất lượng nước phục vụ sản xuất, nước sinh hoạt đúng thời gian, tới hàng rào nhà máy của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp theo hợp đồng.

Thời gian lắp đặt đồng hồ nước trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp pháp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Giao trách nhiệm Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ¹²

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phòng